

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HSST

Ngày: 15/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VỖ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Tuyến

Ông Nguyễn Thế Sách

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại TAND thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến (với điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở TAND thị xã Quế Võ, và điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh) vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1983.

HKTT: khu Từ Phong, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đoàn và bà Trần Thị Lê; có vợ là Nguyễn Thị Thu và 01 con sinh năm 2003;

Tiền án: Ngày 28/5/2015 bị TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Ngày 29/6/2023 bị UBND phường Cách Bi ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

+ Ngày 27/10/2010 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 26/4/2011.

+ Ngày 30/11/2011 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 14/6/2014.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2023 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; Địa chỉ: khu phố Từ Phong, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Đức Đ1, sinh năm 1970; Địa chỉ: khu phố Mao Lại, phường Phương Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

1. Ông Nguyễn Kim Sơn - Cán bộ tin học của TAND thị xã Quế Võ. Có mặt.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Đ là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, do không có tiền tiêu sài và biết nhà bà Nguyễn Thị T là người cùng thôn thường để xe mô tô tại sân trước nhà, nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của gia đình bà T. Khoảng 01h00' ngày 14/10/2023, Đ đi bộ từ nhà đến nhà bà T tại khu phố Từ Phong, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ thấy cổng nhà bà T khóa, nên Đ nhấc cánh cổng bên phải ra khỏi bản lề dựa vào cánh cổng bên trái. Sau đó Đ đi vào trong sân thì thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99E1-625.25 để tại sân trước nhà bà T không khóa cổ, khóa càng nên đã tiến lại gần quay đầu và dắt xe mô tô này đến khu vực cánh đồng bãi Dách thì để xe mô tô ở sườn đường, rồi Đ đi bộ về nhà lấy 01 kim băng kim loại mang quay lại chỗ để xe mô tô trộm cắp tháo BKS: 99E1-625.25 để ở bác-ba-ga giữa xe mô tô, đồng thời dùng tay không tháo mặt ốp nhựa đầu xe vút xuống sông Tào Khê thuộc phường Cách Bi, rồi đấu điện trực tiếp thì mở được khóa điện. Sau đó, Đ nổ máy và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cánh đồng khu Xa Loan, phường Bồng Lai, thị xã Quế Võ Đ vút BKS: 99E1-625.25 xuống ruộng lúa ven đường, rồi điều khiển xe mô tô

đến khu vực cổng Dưa thuộc khu Nghiêm Thôn, phường Phố Mới ngồi đợi. Đến khoảng 07h00' cùng ngày Đ điều khiển xe mô tô đến cửa hàng mua bán phế liệu của ông Nguyễn Đức Đ1 ở khu phố Mao Lại, phường Phụng Mao, thị xã Quế Võ đặt vấn đề bán xe. Ông Đ1 hỏi xe của ai, có giấy tờ không, Đ bảo xe của Đ, giấy tờ để ở nhà nên ông Đ1 không mua. Sau đó, Đ nhờ ông Đ1 cho đặt lại chiếc xe và vay số tiền 500.000 đồng thì ông Đ1 đồng ý và đưa cho Đ số tiền 500.000 đồng. Số tiền trên Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 16/10/2023, Cơ quan CSĐT công an thị xã Quế Võ tiến khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 BKS: 99E1-625.25 tại khu vực cánh đồng lúa thuộc khu phố Xa Loan, phường Bồng Lai, thị xã Quế Võ.

Cùng ngày 16/10/2023, ông Nguyễn Đức Đ1 đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có ốp nhựa trước xe, và không lắp biển kiểm soát là xe Đ đặt lại tại cửa hàng của ông Đ1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 17/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Quế Võ kết luận:

"01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, số loại: Honda Wave, màu xanh – đen - bạc, BKS:99E1-625.25; Số khung: RLHJA3926NY165731; Số máy: JA39E2662723, đăng ký mới tháng 6/2022 tại thời điểm định giá trị giá là: 14.000.000 đồng".

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSQV ngày 25/12/2023 của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố Nguyễn Hữu Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Hữu Đ từ 30-36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND thị xã Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức Đoan đều đề nghị xét xử vắng mặt, nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 01h ngày 14/10/2023, tại khu vực sân trước nhà bà Nguyễn Thị T thuộc khu Từ Phong, phường Cách Bi, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Hữu Đ đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99E1-625.25 trị giá 14.000.000 của bà T. Tại bản án số 63/2015/HSST ngày 28/5/2015 của TAND huyện Quế Võ (nay là thị xã Quế Võ) đã xét xử Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, trong đó xác định Đ phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đến nay bị cáo đã chấp hành xong bản án này nhưng chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của Đ thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của Đ đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bản thân Đ có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần bị kết án về các tội trộm cắp tài sản và tội phạm về ma túy, nhưng bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện Đ là đối tượng rất manh động và coi thường pháp luật. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục Đ trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai báo, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho Đ để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do Đ là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, và BKS: 99E1-625.25 quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị T nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã trả lại cho bà T.

Đối với 01 ốp nhựa xanh ở đầu xe Honda Wave, và 01 kìm Đ dùng để tháo BKS 99E1-625.25 quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã ra thông báo truy tìm, nhưng đến nay chưa thu hồi được.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đến nay bà T đã nhận lại tài sản do Đ chiếm đoạt và không yêu cầu Đ phải bồi thường gì thêm; còn ông Nguyễn Đức Đ1 không yêu cầu Đ phải trả lại 500.000 đồng đã vay, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với ông Nguyễn Đức Đ1 đã cho Đ đặt lại xe mô tô trộm cắp để vay số tiền 500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định ông Đ1 không biết xe mô tô trên do Đ phạm tội mà có, nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử phạt Nguyễn Hữu Đ 32 (ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo Đ 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Công an thị xã Quế Võ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOạ PHIÊN TOạ**

- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, VT;

Phan Minh Đức